

Số: 272/2022/QĐCNTTLH

Vạn Ninh, ngày 19 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan Thị Thu N và anh Ngô Đình T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị Thu N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Phan Thị Thu N - sinh năm 1990; trú tại: Thôn N, xã N, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

+ Anh Ngô Đình T - sinh năm 1985; trú tại: Thôn X, xã X, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2022; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thu N và anh Ngô Đình T.

- Về con chung:

Chị Phan Thị Thu N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Ngô Nhật Y – sinh ngày 15/8/2016 cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Anh Ngô Đình T cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ(một triệu đồng)/tháng, cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2022, cấp dưỡng liên tục cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quy định: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị N, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Phan Thị Thu N và anh Ngô Đình T đều xác nhận không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND huyện Vạn Ninh;
 - THADS huyện Vạn Ninh;
 - UBND xã Xuân Sơn
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 32/2020, ngày 11/8/2020);
- Các đương sự;
 - Lưu: Hồ sơ.
 - Lưu: VT; AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh